

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư
đặt hàng để tuyển chọn thực hiện từ năm 2019**

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03/4/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Trên cơ sở kiến nghị của các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư đặt hàng để tuyển chọn thực hiện từ năm 2019 (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính tổ chức thông báo nội dung nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn.

Giao Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính và các Vụ chuyên ngành liên quan tổ chức các Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá các hồ sơ nhiệm vụ đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả tuyển chọn.

Điều 3. Các Ông/Bà Vụ trưởng Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ Quốc gia và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HTQT.



VĂN PHÒNG LỤC:

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THEO NGHỊ ĐỊNH THỦ ĐẦU HÀNG
ĐỂ TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2019**
(kèm theo Quyết định số 189/QĐ-BKHCN ngày 05 / 7 / 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ NDT	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả		Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
			1	2	3	
1	Phát triển công nghệ và quá trình để sản xuất khí nhiên liệu giàu hydro và hydrocacbon nhẹ, nhiệt trị cao bằng quá trình reforming xúc tác chất bóc từ nhiệt phân sinh khí.	<ul style="list-style-type: none"> - Làm chủ được công nghệ chuyển hóa chất bóc từ nhiệt phân sinh khối có xúc tác ở nhiệt độ thấp để sản xuất khí nhiên liệu giàu hydro và hydrocacbon nhẹ, nhiệt trị cao; - Xây dựng được quy trình công nghệ chế tạo xúc tác reforming trên cơ sở Ni với chất mang từ than nâu; - Làm chủ thiết kế hệ thiết bị nhiệt phân sinh khí và chuyển hóa chất bóc ; - Chế tạo được hệ thiết bị nhiệt phân sinh khí và chuyển hóa chất bóc để sản xuất khí nhiên liệu giàu 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bộ tài liệu thiết kế, quy trình công nghệ chế tạo, vận hành, bảo dưỡng hệ thiết bị nhiệt phân và chuyển hóa chất bóc từ nhiệt phân sinh khối có xúc tác ở nhiệt độ thấp để sản xuất khí nhiên liệu giàu hydro và hydrocacbon nhẹ, nhiệt trị cao. 2. Quy trình sản xuất xúc tác kim loại trên cơ sở kim loại Ni với chất mang từ than nâu. 3. Bộ số liệu đặc tính nhiệt phân của các loại sinh khối: rom rạ, trầu, mùn cưa, rác thải sinh hoạt. 	<ol style="list-style-type: none"> 4. 01 hệ thiết bị nhiệt phân và chuyển hóa chất bóc có các đặc tính kỹ thuật sau: <ul style="list-style-type: none"> - Công suất của thiết bị nhiệt phân 	Tuyển chọn	6

<p>hydro và hydrocacbon nhẹ, nhiệt trị cao;</p> <p>- Sản xuất được xúc tác reforming trên cơ sở Ni với chất mang từ than nâu.</p>	<p>- Chuyển hóa trên 90 % chất bốc thành khí nhiên liệu giàu hydro và hydrocacbon nhẹ, nhiệt trị cao;</p> <p>- Khí nhiên liệu có hàm lượng tar <50 mg/m³tc.</p> <p>5. 50 kg xúc tác reforming trên cơ sở Ni với chất mang là tro than nâu, có chỉ tiêu kỹ thuật sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích bề mặt >120 m²/g; - Kích thước hạt Ni trong xúc tác < 15 nm. <p>6.01 bài báo quốc tế (ISI, SCIE) và 03 bài báo trên tạp chí, hội nghị chuyên ngành.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đăng ký 01 giải pháp hữu ích; + Tham gia đào tạo 02 thạc sĩ và 01 tiến sĩ.
---	--